

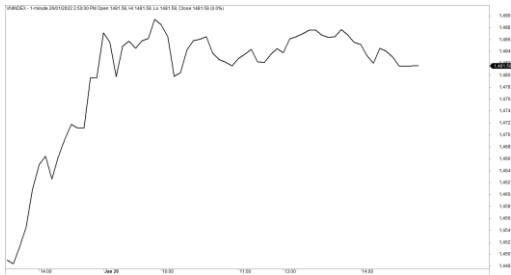
Market Today: Dòng tiền dịch chuyển sang nhóm vốn hoá lớn

26/01/2022

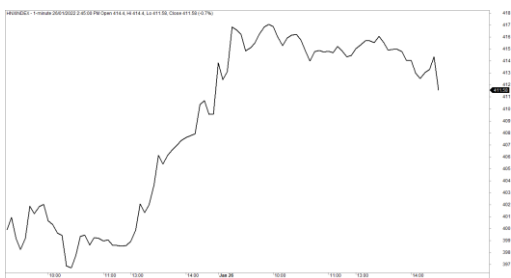
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	1,481.58	411.82	109.05
% ngày	0.14%	0.39%	0.94%
% tuần	2.69%	0.61%	1.12%
% tháng	0.31%	-7.58%	-1.04%
% năm	30.41%	80.77%	42.70%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	23,456	1,727	1,123
TB 1 tuần	23,149	2,386	1,343
TB 1 tháng	27,868	3,305	2,075
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	2,372.79	15.87	49.48
Bán	2,056.72	2.43	16.68
Giá trị ròng	316.07	13.43	32.80
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	161	88	199
Mã Giảm	210	137	114
Không Đổi	52	129	590
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	17.11	21.60	25.32
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,818	455	1,376
LS Cổ tức	2.09%	3.47%	3.85%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

**VNINDEX**



**HNIINDEX**



**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

Thị trường tiếp tục quán tính tăng trong phiên hôm nay. Chỉ số VNI-Index tăng phiên thứ 2 liên tiếp với mức tăng 0.14% dừng tại 1481.58 điểm trong khi HNX-Index tăng 0.39%, Upcom-Index cùng chiều tăng 0.94%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 24,556 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm bluechips tiếp tục là điểm nhấn trong phiên hôm nay với chỉ số VN30-Index tăng 0.6%. Sắc xanh chiếm ưu thế với BVH, GAS, STB, HDB, MBB, VPB, VRE tăng trên 2%. Đáng chú ý, PLX (+4.8%), PNJ (+4.1%) ghi nhận mức tăng mạnh hôm nay. Các cổ phiếu ngân hàng mặc dù phân hoá nhưng vẫn thay nhau tăng giá như SHB (+3.7%), VIB (+2.8%) Ở chiều ngược lại, MSN (-3.9%), PDR (-3.6%) cùng với BID, TPB, VCB có sự điều chỉnh nhẹ. Trong khi nhóm vốn hoá lớn diễn biến tích cực, nhiều mã vốn hoá nhỏ tiếp tục bị bán mạnh như CTI, FCN, DRH, LCG, LDG, ROS, QCG giảm hết biên độ.

Khối ngoại mua ròng hơn 362 tỷ trong đó CTG (211 tỷ), KBC (135 tỷ), LPB (119 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, họ bán ròng tập trung tại MSN (124 tỷ), PLX (66 tỷ), NVL (61 tỷ).

**QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN**

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co quanh đường trung bình 20 phiên (tức là ngưỡng 1,487 điểm). Đồng thời, chúng tôi tiếp tục đánh giá rủi ro ngắn hạn ở mức thấp cho thấy thị trường sẽ nghiêng về kịch bản đi ngang hoặc tăng nhẹ trong những phiên giao dịch tới. Điểm tích cực là dòng tiền có dấu hiệu gia tăng vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và VN30. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục hồi phục từ vùng bị quan quá mức cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn đã bớt bi quan hơn so với giai đoạn trước.

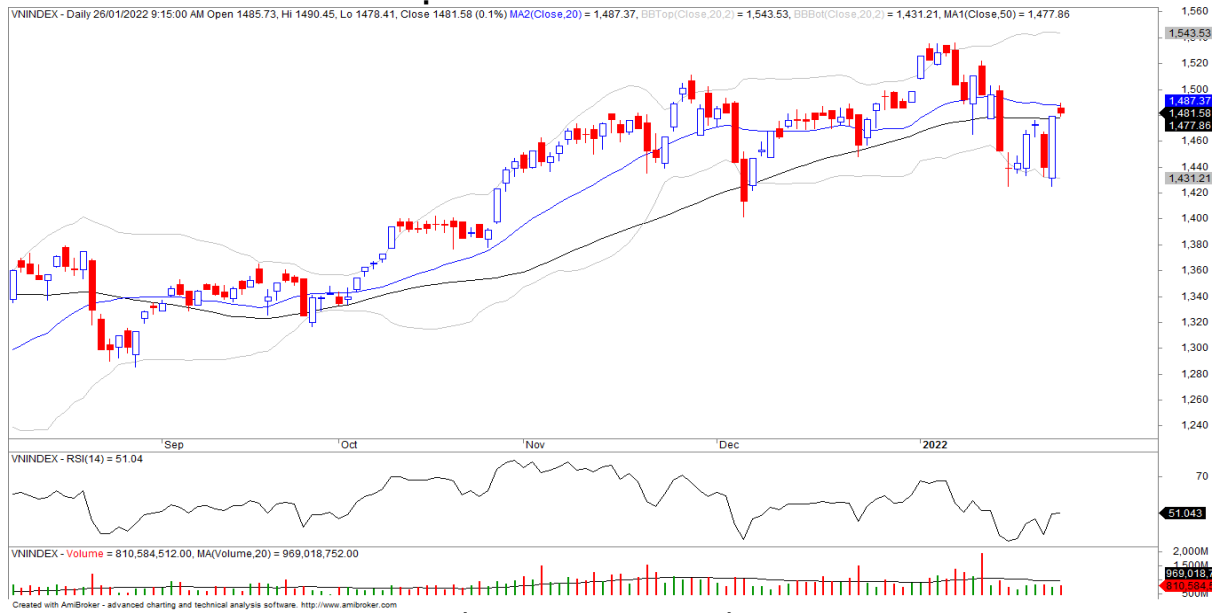
Xu hướng ngắn hạn của thị trường vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể dừng bán và mua mới với tỷ trọng thấp để tìm kiếm cơ hội ngắn hạn.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

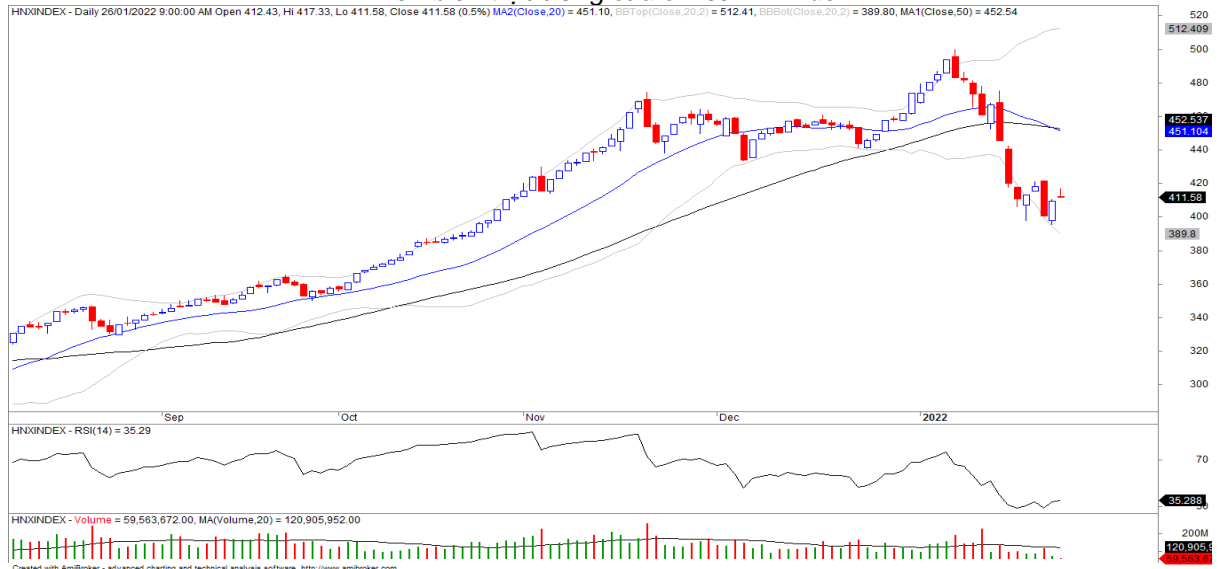


We Create Fortune

## BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



### Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



### Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	1500	1530	1210	970
Chỉ số HNX-Index	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	470	500	300	180
Chỉ số VN30	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1481.58	0.14%
VN30	1525.31	0.60%
VN Mid	2029.86	-0.09%
VN Small	1845.18	-1.63%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	411.82	0.39%
HN30	731.76	-0.02%
VNX AllSh	1501.03	0.28%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	109.05	0.94%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	2372.79	
Bán	2056.72	
GT rỗng	316.07	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	15.87	
Bán	2.43	
GT rỗng	13.43	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	49.48	
Bán	16.68	
GT rỗng	32.80	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LPB	1600	6.96%
DGW	6600	6.95%
NHA	4300	6.90%
HAG	800	6.75%
DXG	1850	5.73%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
INN	3800	9.77%
CEO	5800	9.25%
SCG	5500	6.01%
L18	3400	5.61%
L14	12000	3.05%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AAS	2549	10.53%
SGP	2690	9.51%
DDV	892	5.44%
ABB	1143	5.34%
BVB	963	4.89%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NBB	-2400	-7.00%
KSB	-2850	-6.99%
HID	-650	-6.99%
JVC	-590	-6.98%
HAR	-620	-6.97%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSC	-10500	-9.46%
PVL	-1100	-9.32%
VGS	-3100	-8.83%
BII	-900	-8.74%
IDJ	-1900	-7.17%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PFL	-591	-5.58%
DTE	-446	-2.03%
C4G	-350	-1.73%
DGT	-507	-1.50%
ACG	-1563	-1.48%

\*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	453,375	
VIC	365,301	
VHM	352,704	
BID	247,868	
GAS	209,578	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	59,255	
KSF	30,450	
IDC	18,420	
NVB	17,762	
VCS	16,960	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	184,477	
MCH	79,742	
BSR	76,570	
VEA	56,106	
SSH	39,932	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	48,930,400	32,715,181
FLC	45,267,900	33,545,395
ROS	40,488,700	29,217,148
LPB	34,484,500	8,036,005
HAG	31,958,300	33,107,319

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
KLF	6,237,304	10,414,151
CEO	5,969,069	7,601,687
PVS	5,899,082	8,386,541
HUT	5,251,052	2,476,172
TTL	4,663,963	34,539

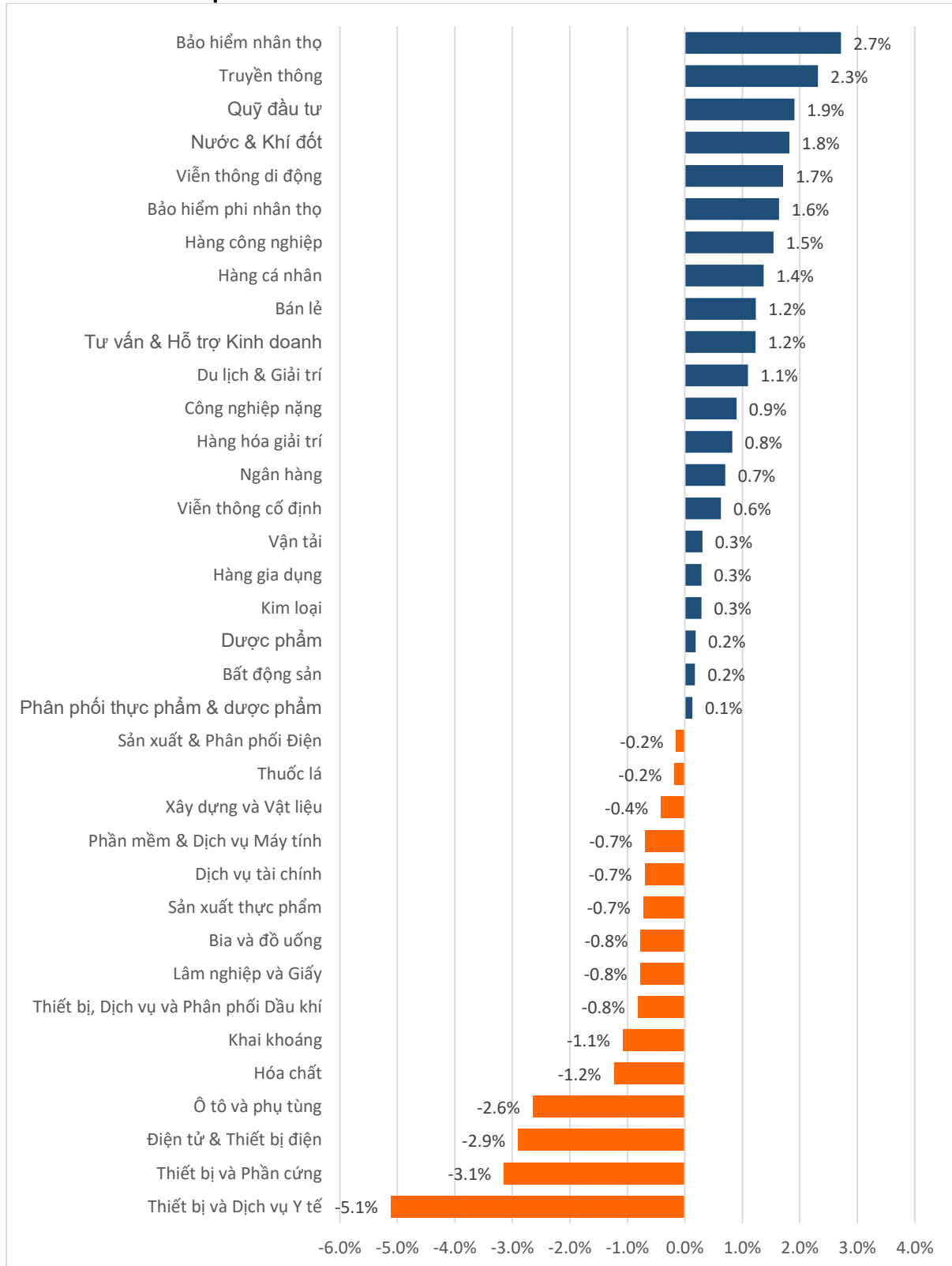
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	11,868,463	10,785,573
ABB	5,025,759	2,976,525
BVB	4,049,688	2,915,593
VHG	3,850,241	11,132,066
PAS	2,191,315	1,667,525

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



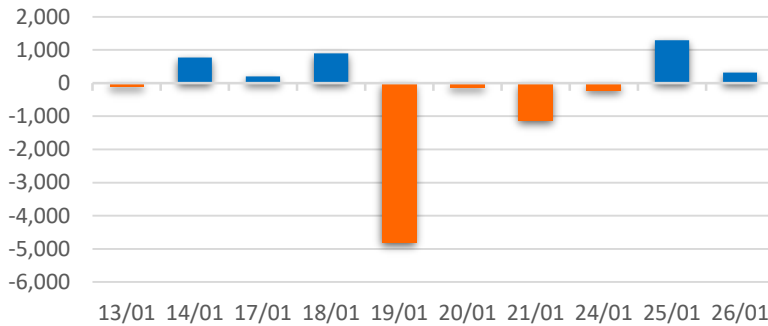
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

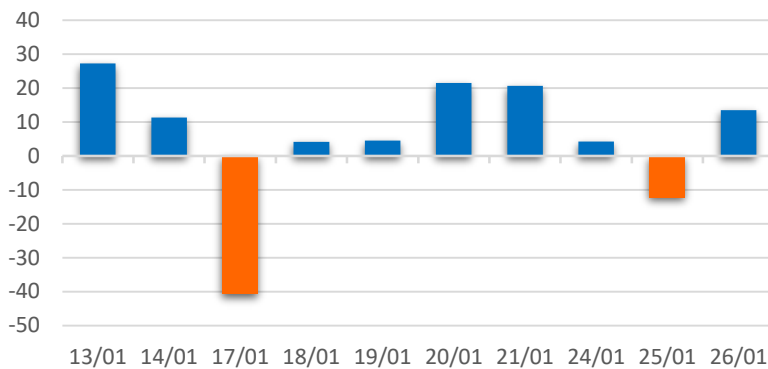
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CTG	211,136	MSN	124,485
KBC	135,357	PLX	65,710
LPB	118,819	NVL	61,333
VHM	95,351	PNJ	42,237
DXG	67,358	E1VFN30	41,854

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

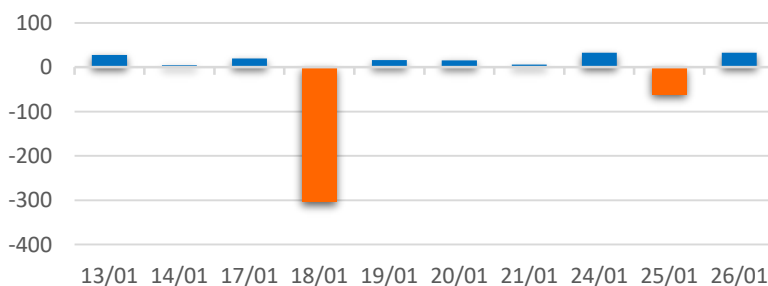
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	5,468	CEO	295
PVI	5,096	INN	256
APS	957	CDN	195
LAS	814	SHS	157
PPS	637	KLF	115

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại  
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	14,095	FOX	201
CLX	3,961	NTC	107
BSR	3,704	BSQ	105
VEA	2,907	SGP	84
QTP	2,714	VAB	53

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



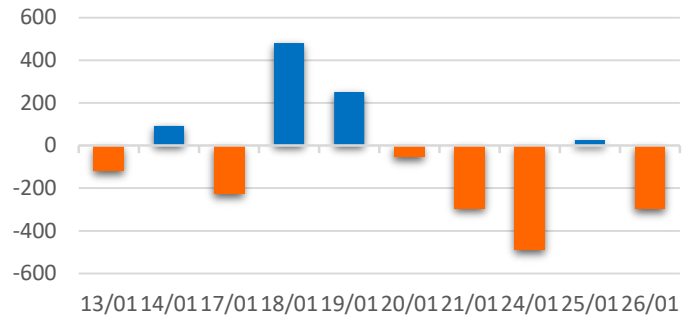
We Create **Fortune**

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

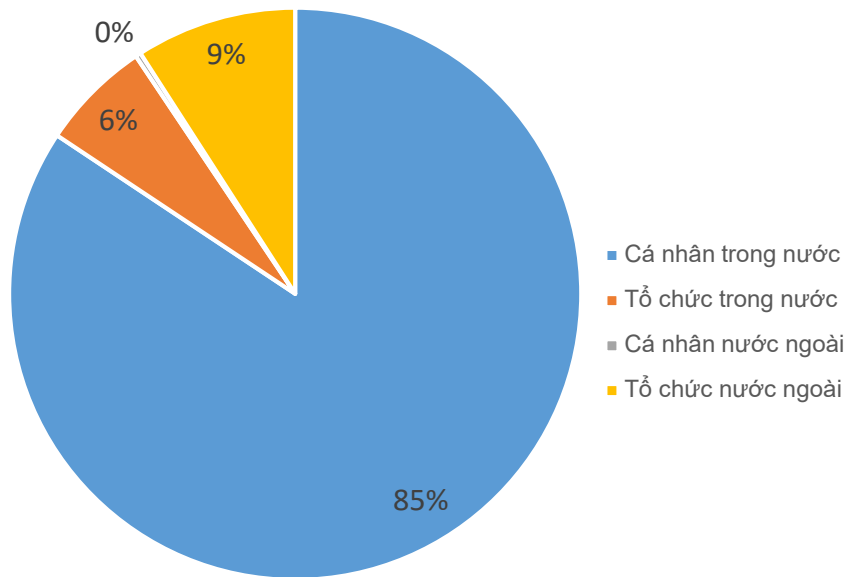
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	43,741	HPG	57,387
PHR	32,800	STB	52,241
KSB	16,432	BCG	44,467
HSG	8,222	KBC	40,863
SSI	7,088	TCB	23,896

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

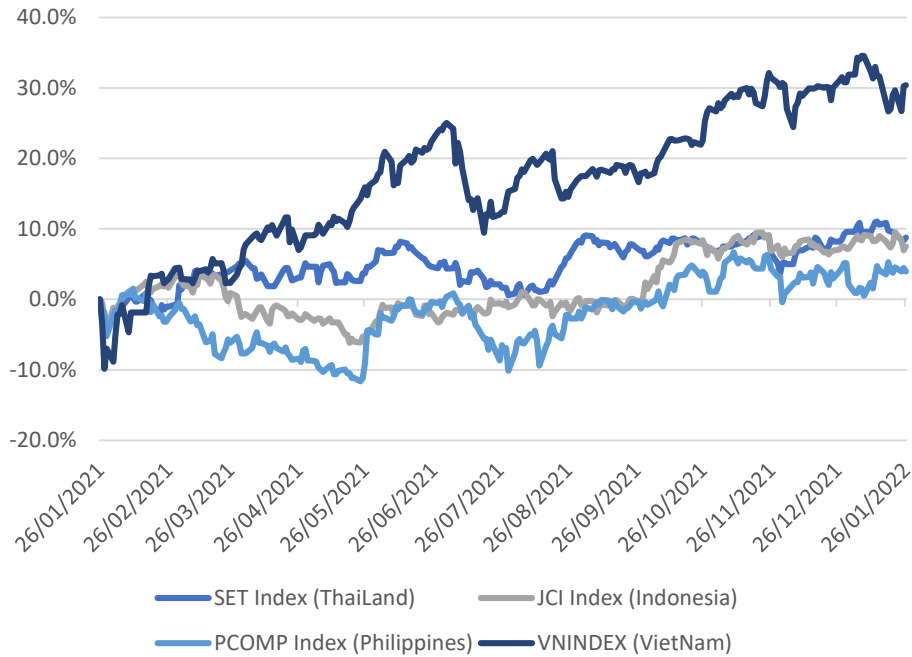


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

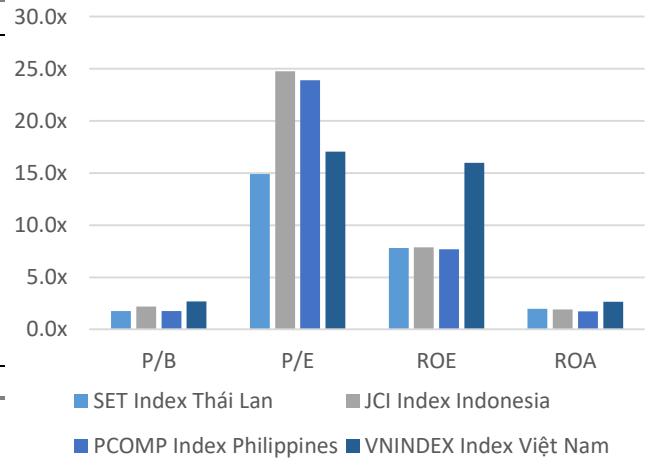
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



#### Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.2x	1.8x	2.7x
P/E		14.9x	24.75	23.9x	17.0x
ROE	%	7.82	7.87	7.69	15.98
ROA	%	1.97	1.91	1.73	2.64
Vốn hóa	Tỷ USD	584.38	574.31	188.22	255.57
GTGD	Tỷ USD	2.34	0.80	0.06	0.90
LS cổ tức	%	2.67	2.05	1.58	1.15

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

## CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826  
minh.nguyen@yuanta.com.vn

**Lý Thị Hiền**

**Trưởng phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3908  
hien.ly@yuanta.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Phó Phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3833  
khanh.quach@yuanta.com.vn

**Khổng Hữu Hiệp**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3912  
hiep.khong@yuanta.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3832  
hong.nguyen@yuanta.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3880  
phat.pham@yuanta.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Phạm Đắc Thành**

**Giám đốc Khu vực Miền Bắc**

+84 28 3622 6868 ext 3416  
thanh.pham@yuanta.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505  
thuy.vo@yuanta.com.vn

**Lương Kỳ Ty**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868 ext 3653  
ty.luong@yuanta.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868 ext 3701  
phong.bui@yuanta.com.vn

**Võ Đình Tuấn**

**Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng**

+84 28 3622 6868 ext 3301  
tuan.vo@yuanta.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404  
quang.nguyen@yuanta.com.vn

**Đinh Thị Thu Cúc**

**Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu**

+84 28 3622 6868 ext 3203  
cuc.dinh@yuanta.com.vn





We Create **Fortune**

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written